VĂN PHÒNG UBND TỈNH HƯNG YÊN
TRUNG TÂM THÔNG TIN - HỘI NGHỊ
Giờ ký: 12/26/2023 16:01:16

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 432/2023/NQ-HĐND	*Hưng Yên, ngày 07 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Quy định về chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, tại cơ sở cai nghiện ma túy; chính sách hỗ trợ đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Xét Tờ trình số 176/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, tại cơ sở cai nghiện ma túy; chính sách hỗ trợ đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra số 919/BC-VHXH ngày 04 tháng 12 năm

2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ đối với người nghiện ma túy thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, tại cơ sở cai nghiện ma túy; chính sách hỗ trợ đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Các chế độ và mức hỗ trợ khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người nghiện ma túy có nơi thường trú tại tỉnh Hưng Yên thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

b) Người nghiện ma túy có nơi thường trú tại tỉnh Hưng Yên thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

c) Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí từ Ngân sách nhà nước để tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc, cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Chính sách hỗ trợ đối với đối tượng quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết này

Chi hỗ trợ 01 (một) lần kinh phí cai nghiện đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng khi hoàn thành ít nhất 03 (ba) giai đoạn của quy trình cai nghiện ma tuý theo quy định tại Điều 22, Điều 23 và Điều 24 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ

quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Mức hỗ trợ bằng 01 lần mức lương cơ sở hiện hành.

2. Chính sách hỗ trợ đối với đối tượng quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết này

a) Hỗ trợ cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma tuý

Hỗ trợ 100% chi phí cai nghiện ma túy và thuốc chữa bệnh thông thường, bao gồm:

Chi phí cai nghiện ma tuý: nội dung và mức chi theo quy định tại khoản 2, Điều 5 Thông tư số 62/2022/TT-BTC.

Chi phí thuốc chữa bệnh thông thường: mức chi theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 5 Thông tư số 62/2022/TT-BTC.

b) Hỗ trợ cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma tuý công lập

Hỗ trợ tiền ăn hàng tháng của người cai nghiện ma túy bằng 0,8 mức lương cơ sở hiện hành. Tiền ăn ngày lễ, Tết dương lịch bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường. Tiền ăn các ngày Tết nguyên đán bằng 05 lần tiêu chuẩn ngày thường. Tiền ăn đối với người cai nghiện bị ốm bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường.

Hỗ trợ tiền chăn, màn, chiếu gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện ma túy là nữ) bằng 0,9 lần mức lương cơ sở hiện hành/người/năm.

Hỗ trợ chi tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi giải trí khác ngoài thời gian học tập và lao động: 100.000 đồng/người/năm.

Hỗ trợ tiền điện, nước sinh hoạt: 100.000 đồng/người/tháng.

3. Chính sách hỗ trợ đối với đối tượng quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết này

Được hưởng thù lao hàng tháng bằng 0,5 lần mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện hỗ trợ được đảm bảo từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, Kỳ họp thứ Mười tám nhất trí thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 và thay thế Nghị quyết số 219/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 07 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định mức đóng góp và chế độ hỗ trợ đối với người tự nguyện cai nghiện ma túy tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Toản